

Số: **25** /2017/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày **29** tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế ứng dụng, nhân rộng kết quả nghiên cứu các đề tài, dự án khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ Quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 38/TTr-SKHCN ngày 07/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế ứng dụng, nhân rộng kết quả nghiên cứu các đề tài, dự án khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 08 tháng 9 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

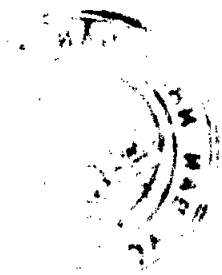
Nơi nhận:

- Như điều 3 (T/h);
- VP Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- Bộ KH&CN (Vụ Pháp chế);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, HAKT, Miph.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Ủy Thái Hải



QUY CHẾ

Ứng dụng, nhân rộng kết quả nghiên cứu các đề tài, dự án khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 25 / 2017/QĐ-UBND ngày 29/ 8 /2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)*

Chương I NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc ứng dụng, nhân rộng kết quả đề tài, dự án khoa học và công nghệ đối với các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đã triển khai thành công trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2. Đối tượng gồm các cơ quan, đơn vị, các tổ chức đoàn thể; Ủy ban nhân dân (UBND) các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện đề tài, dự án;

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Các đề tài, dự án khoa học công nghệ được ứng dụng, nhân rộng phải đủ điều kiện tại Điều 3 Quy chế này;

2. Các đề tài, dự án do các cơ quan, đơn vị, các tổ chức đoàn thể, UBND các huyện, thành phố chủ trì thực hiện có trách nhiệm duy trì việc ứng dụng và nhân rộng sau khi được nghiệm thu;

3. Đối với các đề tài, dự án do các tổ chức, cá nhân ngoài tỉnh chủ trì thực hiện tại các huyện, thành phố các địa phương, thì các đơn vị, địa phương có trách nhiệm duy trì và xây dựng kế hoạch để ứng dụng, nhân rộng;

Điều 3. Điều kiện để ứng dụng, nhân rộng kết quả các đề tài, dự án

1. Là những đề tài, dự án đã được ngành hoặc địa phương đặt hàng hoặc đồng ý với đề xuất nội dung thực hiện và được Hội đồng khoa học công nghệ chuyên ngành nghiệm thu xếp loại Đạt yêu cầu trở lên.

2. Có tính thực tiễn và ý nghĩa thiết thực đối với phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương;

3. Cho năng suất, chất lượng cao, nâng cao thu nhập đời sống của người dân, cộng đồng địa phương;

4. Tiết kiệm nguyên, nhiên liệu, thân thiện và bảo vệ môi trường;

5. Có hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước và quản lý xã hội;

6. Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm xác định các điều kiện để ứng dụng, nhân rộng kết quả các đề tài, dự án.

Chương II

QUẢN LÝ, TỔ CHỨC VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN ỨNG DỤNG NHÂN RỘNG KẾT QUẢ ĐỀ TÀI, DỰ ÁN

Điều 4. Hằng năm Sở Khoa học và Công nghệ gửi danh mục các đề tài, dự án đã nghiệm thu đến các cơ quan, đơn vị, các tổ chức đoàn thể, UBND các huyện, thành phố trong Quý III, để căn cứ xây dựng kế hoạch ứng dụng, nhân rộng, dự toán kinh phí trong năm tiếp theo.

Điều 5. Các cơ quan, đơn vị, các tổ chức đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hằng năm căn cứ danh mục các đề tài, dự án đã nghiệm thu của Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan để ứng dụng, nhân rộng.

Điều 6. Nguồn kinh phí để ứng dụng nhân rộng kết quả đề tài, dự án

1. Hằng năm các Sở, ngành xây dựng dự toán kinh phí ứng dụng, nhân rộng kết quả đề tài, dự án cùng với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của ngành trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hằng năm bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí khác để ứng dụng, nhân rộng các mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, mô hình nhân rộng kết quả đề tài, dự án đã có hiệu quả trên địa bàn đảm bảo phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của địa phương;

3. Việc sử dụng kinh phí để ứng dụng, nhân rộng kết quả đề tài, dự án theo quy định hiện hành.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

1. Hướng dẫn các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, các tổ chức khoa học và công nghệ trong tỉnh ứng dụng, nhân rộng kết quả các đề tài, dự án;

2. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo hàng năm và đột xuất cho UBND tỉnh về việc nhân rộng kết quả đề tài, dự án;

3. Kiểm tra, đánh giá kết quả việc thực hiện ứng dụng, nhân rộng đề tài, dự án.

Điều 8. Trách nhiệm của các Sở, ngành:

1. Sở Tài chính: Căn cứ vào khả năng ngân sách, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí để thực hiện kế hoạch ứng dụng, nhân rộng kết quả đề tài, dự án hàng năm trên địa bàn tỉnh.

2. Các sở, ngành có trách nhiệm duy trì việc ứng dụng và nhân rộng đối với các đề tài, dự án đã được nghiệm thu thuộc ngành, lĩnh vực đã thực hiện.

Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm bố trí kinh phí và tổ chức thực hiện nhân rộng kết quả đề tài, dự án vào thực tiễn sản xuất và đời sống, coi đây là nhiệm vụ đối với phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Hằng năm tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở KH&CN).

Điều 10. Trách nhiệm của chủ nhiệm và cơ quan chủ trì đề tài, dự án

Các đề tài, dự án do các tổ chức, cá nhân ngoài tỉnh Bắc Kạn chủ trì thực hiện có trách nhiệm bàn giao lại toàn bộ kết quả, qui trình công nghệ và phối hợp với địa phương duy trì việc ứng dụng, nhân rộng đề tài, dự án.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề cần bổ sung, sửa đổi, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lý Thái Hải

